

I. PHẦN KIẾN THỨC

-----HẾT-----

D. Xóa bỏ tình trạng phong kiến cát cứ.

Câu 3. Đến giữa thế kỷ XVIII, miền Bắc của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ có nền kinh tế phát triển theo hướng

- A. công thương nghiệp.
- B. trang trại, đồn điền.
- C. tự cung tự cấp.
- D. xuất khẩu hàng hóa.

Câu 4. Cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX, các nước tư bản chủ nghĩa đã chuyển sang giai đoạn

- A. tự do cạnh tranh.
- B. cải cách đất nước.
- C. đế quốc chủ nghĩa.
- D. chủ nghĩa phát xít.

Câu 5. Nội dung nào sau đây là thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ.
- B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền lũng đoạn.
- C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nước đang phát triển.
- D. Khủng hoảng kinh tế, tài chính mang tính toàn cầu.

Câu 6. Yếu tố nào sau đây đưa đến sự chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền?

- A. Sự phát triển của lực lượng sản xuất dưới tác dụng của tiến bộ khoa học - kỹ thuật.
- B. Sự sáp nhập của các công ty độc quyền và sự ra đời các tổ chức tín dụng quốc tế.
- C. Sự ra đời và phát triển của các tổ chức liên kết khu vực nhiều nơi trên thế giới.
- D. Sự hình thành phát triển của các trung tâm kinh tế tài chính nhiều nơi trên thế giới.

Câu 7. Thắng lợi nào sau đây dẫn đến sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga.
- B. Cách mạng tháng Mười Nga (1917).
- C. Cách mạng Nga năm 1905 - 1907.
- D. Công xã Pa-ri năm 1871 ở Pháp.

Câu 8. Một trong những tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là

- A. quyền dân tộc tự quyết.
- B. phân biệt về tôn giáo.
- C. thống nhất về văn hóa.
- D. phân biệt về chủng tộc.

Câu 9. Đối với Liên Xô, sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết **không** có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Thể hiện sức mạnh đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Xô viết.
- B. Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.
- C. Tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.
- D. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Câu 10. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô đã tạo điều kiện cho sự ra đời của nhà nước dân chủ nhân dân ở các nước

- A. Đông Âu.
- B. Tây Âu.
- C. Nam Âu.
- D. Bắc Âu.

Câu 11. Trọng tâm của công cuộc cải cách - mở cửa ở Trung Quốc (từ tháng 12 - 1978) là

- A. lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- B. lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.
- C. chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục.
- D. tập trung cải cách triệt để về kinh tế.

Câu 12. Sự kiện nào sau đây đánh dấu chủ nghĩa xã hội từ phạm vi một nước trở thành một hệ thống thế giới?

- A. Thắng lợi của cuộc cách mạng Cu-ba đã lật đổ chế độ độc tài Batixta năm 1959.
- B. Thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu (1945 – 1949).
- C. Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (1945).
- D. Nội chiến ở Trung Quốc kết thúc, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1949).

PHẦN II (4,0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Quá trình thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết. Sức mạnh của tình đoàn kết và sự hợp tác, giúp đỡ giữa các dân tộc tạo điều kiện cho sự phát triển nhanh chóng về kinh tế, xã hội của tất cả các nước Cộng hòa, đồng thời tăng cường vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế. Sự thành lập Liên Xô dưới sự chỉ đạo của V. Lê-nin đã mở ra con đường giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên đất nước Xô viết trên cơ sở bình đẳng và giúp đỡ lẫn nhau.

(SGK Lịch Sử 11, Bộ Kết Nối Tri Thức)

a. Liên bang Cộng xã hội chủ nghĩa Xô viết thành lập bao gồm nhiều nước cộng hòa có cùng lợi ích và sự phát triển đồng đều về kinh tế.

b. Cơ sở thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là bình đẳng và sự giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc.

c. Liên bang Cộng hòa Xô viết ra đời đánh dấu hệ thống xã hội chủ nghĩa đã được xác lập trên phạm vi thế giới.

d. Liên bang Cộng hòa Xô viết ra đời đã tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Ngày 1-1-1959, cách mạng Cu-ba thành công, nhân dân và các chiến sĩ cách mạng yêu nước Cu-ba, dưới sự lãnh đạo của lãnh tụ Phi-đen Ca-xto-rô, đã lật đổ chế độ độc tài Ba-ti-xta, thiết lập Nhà nước công nông đầu tiên ở Tây bán cầu, đưa “hòn đảo tự do” bước vào kỷ nguyên mới, độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Sự ra đời và tồn tại của Nhà nước Cu-ba xã hội chủ nghĩa đã cổ vũ, khích lệ các dân tộc bị áp bức trên thế giới đẩy mạnh cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

(Trích Báo nhân dân số ra ngày 18 tháng 4 năm 2021)

a. Sau khi lật đổ chế độ độc tài thân Mỹ Ba-ti-xta, cách mạng Cu-ba thành công, nước Cộng hoà Cu-ba ra đời.

b. Sự ra đời và tồn tại của Nhà nước Cu-ba xã hội chủ nghĩa đã tạo tiền đề cho các nước trong khu vực Mỹ Latinh đi lên xây dựng Chủ nghĩa xã hội.

c. Cu-ba trở thành lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

d. Chính sách nhượng bộ của chế độ độc tài thân Mỹ Ba-ti-xta tạo điều kiện cho sự ra đời nước cộng hoà Cu-ba.

Câu 3. Cho bảng dữ liệu sau:

Nội dung	Thành tựu
Tháng 12-1978	- Trung Quốc thực hiện công cuộc cải cách mở cửa.
Về kinh tế	- Quy mô GDP của Trung Quốc từ vị trí thứ tám thế giới (những năm 80 của thế kỉ XX) vươn lên vị trí thứ hai thế giới (từ năm 2010).
Về khoa học, công nghệ	- Phát triển ngành hàng không vũ trụ (phóng được tàu Thần Châu vào không gian).

(SGK sử 12 - Bộ Kết Nối Tri Thức).

a. Công cuộc cải cách – mở cửa của Trung Quốc đã đạt những thành tựu to lớn trên nhiều lĩnh vực.

b. Những thành tựu kinh tế đã đưa Trung Quốc vươn lên bá chủ thế giới trong giai đoạn hiện nay.

c. Trung Quốc trở thành quốc gia thứ ba thế giới có tàu và người bay vào không gian vũ trụ.

d. Công cuộc cải cách - mở cửa ở Trung Quốc để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho công cuộc Đổi mới của Việt Nam.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội Đông Âu và Liên Xô là tổng hợp của nhiều yếu tố. Trong đó, nguyên nhân cơ bản bao gồm:

- Do đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô và các nước Đông Âu mang tính chủ quan, duy ý chí; áp dụng máy móc mô hình kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp trong nhiều năm; chậm đổi mới cơ chế và hệ thống quản lí kinh tế.

- Quá trình cải cách, cải tổ phạm sai lầm nghiêm trọng về đường lối, cách thức tiến hành.

- Hoạt động chống phá của các lực lượng thù địch ở trong nước và các thế lực bên ngoài.

(Trích SGK sử 12 - Bộ Kết Nối Tri Thức).

a. Đoạn tư liệu cho thấy, sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô do tác động của cả nguyên nhân chủ quan và khách quan.

b. Đoạn tư liệu khẳng định sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội Đông Âu và Liên Xô là sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

c. Đoạn tư liệu khẳng định mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu ngay từ khi mới hình thành đã chứa đựng nhiều thiếu sót và sai lầm.

d. Đoạn tư liệu khẳng định những lãnh đạo của Đảng, Nhà nước Liên Xô và các nước Đông Âu phạm nhiều sai lầm trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.

PHẦN III (3,0 điểm). Câu tự luận. Trình bày nội dung nội dung đường lối cải cách – mở cửa và thành tựu kinh tế của công cuộc cải cách – mở cửa ở Trung Quốc. Công cuộc cải cách – mở cửa của Trung Quốc đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc Đổi mới của Việt Nam?

-----HẾT-----

III. ĐÁP ÁN

PHẦN I (3,0 điểm). Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu trả lời đúng được 0,25đ

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	4	C	7	B	10	A
2	D	5	D	8	A	11	A
3	A	6	A	9	D	12	B

PHẦN II (4,0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng sai. Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1,0 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm.
- Thí sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được 1,0 điểm.

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án Đ/S	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án Đ/S
1	a	S	3	a	Đ
	b	Đ		b	S
	c	S		c	Đ
	d	Đ		d	Đ
2	a	Đ	4	a	Đ
	b	S		b	S
	c	Đ		c	S
	d	S		d	Đ

PHẦN III (3,0 điểm). Câu tự luận

Câu	Nội dung	Điểm
	Trình bày nội dung nội dung đường lối cải cách – mở cửa và thành tựu kinh tế của công cuộc cải cách – mở cửa ở Trung Quốc. Công cuộc cải cách – mở cửa của Trung Quốc đã để lại bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc Đổi mới của Việt Nam?	3,0
	a. Nội dung nội dung đường lối cải cách – mở cửa của Trung Quốc Hội nghị Trung ương 3 (khoá XI) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (12/1978) đã quyết định thực hiện cải cách mở cửa, với nội dung: - Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm. - Tiến hành cải cách mở cửa, chuyển nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa linh hoạt hơn. - Hiện đại hóa và xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc với mục tiêu đưa Trung Quốc thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ và văn minh.	1,0
	b. Thành tựu kinh tế tiêu biểu - Trung Quốc duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao liên tục trong nhiều năm. - Từ năm 2010, nền kinh tế Trung Quốc vượt qua Nhật Bản và duy trì vị trí thứ hai thế giới (sau Mỹ). - Kinh tế Trung Quốc trở thành một trong những nhân tố quan trọng cho sự tăng trưởng của kinh tế thế giới. - Dự trữ ngoại tệ của Trung Quốc đứng hàng đầu thế giới. - Đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao.	1,0
	c. Bài học kinh nghiệm cho công cuộc Đổi mới của Việt Nam - Kiên định mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. - Phải luôn đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng. - Đổi mới toàn diện, đồng bộ và lấy đổi mới kinh tế làm trung tâm. - Đường lối đổi mới phải phù hợp với tình hình của đất nước và nguyện vọng của nhân dân.	1,0

-----HẾT-----